

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **54/2021/HSST**

Ngày: 09/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Duy Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Trần Viết Tỵ** và ông **Nguyễn Khánh**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Thu Hằng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành Công** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 05/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2021/QĐHĐXX-HPT ngày 18/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 27/11/1974

Nơi cư trú: Tổ 6, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa : 08/12.

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C (Đã chết); Con bà: Phạm Thị O; Vợ là Bùi Thị T (đã ly hôn) ; Có 01 con: Nguyễn Anh T, sinh năm 2002; Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Tiền sự : Không

Tiền án: Bản án số 79/2018/HSST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt Nguyễn Văn L 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2019.

Nhân thân:

Ngày 27/6/1995 Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 4 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại:

1. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1972

Trú tại: Tổ 7, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Anh Tuấn có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977

Trú tại: Tổ 15, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Anh Hào có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Dương Thị Vân A, sinh năm 1978

Trú tại: Tổ 21, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Chị Vân A có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2020, Nguyễn Văn L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp, cụ thể:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 19 giờ ngày 05/10/2020 Nguyễn Văn L đi bộ tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khu vực phía sau xưởng sửa chữa ô tô của anh Phạm Văn T tại tổ 7, phường T, thấy không có ai trông coi, L trèo qua tường gạch phía sau xưởng đi vào bên trong, thấy ở góc sân bên trong xưởng có 01 máy bắn ốc ô tô màu xám, L lại gần nhấc máy lên mang về nhà theo lối cũ và cất giấu máy. Khoảng 20 phút sau, L đi bộ một mình ra khu vực chợ Tân Thành thì gặp người tên T (L không rõ nhân thân, lai lịch). L nhờ T chở đi bán máy bắn ốc ô tô vừa trộm cắp được. T đồng ý và chở L đến nhà chị Dương Thị Vân A tại tổ 21, phường T, TP Hòa Bình bán chiếc máy được 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Số tiền trên L và T đã chi tiêu cá nhân hết. Quá trình điều tra đã thu hồi lại được tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 173/KL-HĐĐGTS, ngày 23/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: “01 máy bắn ốc ô tô hiệu LICOTA PAW- 10037L màu xám trị giá 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng)”

Vụ thứ hai:

Khoảng 11giờ30 ngày 23/11/2020 Nguyễn Văn L đi bộ tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khu vực để tài sản gia đình anh Nguyễn Văn H tại tổ 15, phường H, thấy không có ai trông coi, L trộm cắp 03 máng đèn tuyp bằng sắt, dài 127cm; 02 thanh sắt dẹt, dài 78cm, rộng 04cm (đã qua sử dụng); 01 thanh sắt dẹt, dài 187cm, rộng 04cm; 01 dây điện dài 195cm (đã qua sử dụng). Khi thực hiện mang những đồ vật trên ra ngoài thì L bị quần chúng nhân dân phát hiện và bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 179/KL-HĐĐGTS, ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: “ Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 91.000đ (Chín mươi một nghìn đồng).”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với nội dung của bản Cáo trạng.

Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố Nguyễn Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản ” xử phạt Nguyễn Văn L từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Phạm Văn T và anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

- Đối với chị Dương Thị Vân A quá trình điều tra yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) tiền đã mua máy từ Long. Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Vân A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trả lại số tiền trên nữa nên không đề cập.

Bị cáo phải nộp án phí HSST.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo : Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/10/2020 và ngày 23/11/2020 Nguyễn Văn L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường T và phường H, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 13.091.000 đồng (Mười ba triệu không trăm chín mươi một nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật Hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động lại muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác nên đã cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án ngày 31/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm do vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Xét bị cáo là người có nhân thân xấu và xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng :

- 01 máy bắn ốc ô tô hiệu LICOTA PAW- 10037L màu xám (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Văn T.

- 03 máng đèn tuyp bằng sắt, dài 127cm; 02 thanh sắt dẹt, dài 78cm, rộng 04cm (đã qua sử dụng); 01 thanh sắt dẹt, dài 187cm, rộng 04cm; 01 dây điện dài 195cm (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H.

Việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] . Về trách nhiệm dân sự :

Anh Phạm Văn T và anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

- Đối với chị Dương Thị Vân A quá trình điều tra yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) tiền đã mua máy từ L. Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Vân A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trả lại số tiền trên nữa nên không đề cập.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”

Xử phạt Nguyễn Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam **27/01/2021**.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán, Chủ Tọa phiên tòa

Vũ Duy Tuấn